

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 13117 /CT-TTHT

V/v: lập hóa đơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2015

Kính gửi: Công ty TNHH MTV DL - DV và Khách sạn Phương Nam

Địa chỉ: 1A Công trường Mê Linh, P.Bến Nghé, Q.1

Mã số thuế: 0310882369

Trả lời văn thư không số ngày 18/11/2015 của Công ty về lập hóa đơn đối với vé máy bay, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 18 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định trường hợp bán hàng hóa, dịch vụ không bắt buộc lập hóa đơn:

“1. Bán hàng hóa, dịch vụ có tổng giá thanh toán dưới 200.000 đồng mỗi lần thì không phải lập hóa đơn, trừ trường hợp người mua yêu cầu lập và giao hóa đơn

2. Khi bán hàng hóa, dịch vụ không phải lập hóa đơn hướng dẫn tại khoản 1 Điều này, người bán phải lập Bảng kê bán lẻ hàng hóa, dịch vụ. Bảng kê phải có tên, mã số thuế và địa chỉ của người bán, tên hàng hóa, dịch vụ, giá trị hàng hóa, dịch vụ bán ra, ngày lập, tên và chữ ký người lập Bảng kê. Trường hợp người bán nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì Bảng kê bán lẻ phải có tiêu thức “thuế suất giá trị gia tăng” và “tiền thuế giá trị gia tăng”. Hàng hóa, dịch vụ bán ra ghi trên Bảng kê theo thứ tự bán hàng trong ngày (mẫu số 5.6 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Cuối mỗi ngày, cơ sở kinh doanh lập một hóa đơn giá trị gia tăng hoặc hóa đơn bán hàng ghi số tiền bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ trong ngày thể hiện trên dòng tổng cộng của bảng kê, ký tên và giữ liên giao cho người mua, các liên khác luân chuyển theo quy định. Tiêu thức “Tên, địa chỉ người mua” trên hóa đơn này ghi là “bán lẻ không giao hóa đơn”.

Căn cứ Điểm a Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC):

“Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ, tiêu dùng nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).

...”



Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Công văn số 994/TCT-DNL ngày 24/3/2015 của Tổng cục thuế hướng dẫn việc sử dụng hóa đơn, kê khai nộp thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với Tổng Công ty Hàng không Việt Nam và các đại lý bán vé máy bay cho Vietnam Airlines (VNA) theo đúng giá quy định của VNA và hưởng phí dịch vụ trong khung quy định của VNÁ:

“Về hình thức sử dụng hóa đơn:

- Đại lý sử dụng hóa đơn của đại lý lập và giao cho khách mua vé của VNA, trên hóa đơn thể hiện các nội dung sau:

(1) Khoản tiền vé của VNA gồm: tiền thu về bán vé vận chuyển máy bay VNA (giá cước vận chuyển, các khoản phụ thu, phí liên quan theo quy định của VNA tại hợp đồng đại lý giữa VNA với đại lý); tiền thuế GTGT theo quy định;

(2) Các khoản thu hộ để trả công ty khác ngoài VNA như: phí phục vụ hành khách, phí soi chiếu an ninh và các khoản thu hộ khác. Khoản thu hộ này ghi trên hóa đơn là tiền thanh toán đã bao gồm tiền dịch vụ và tiền thuế GTGT thực hiện theo công văn số 3270/TCT-DNL ngày 04/10/2013 của Tổng cục Thuế.

(3) Phí dịch vụ của đại lý, tiền thuế GTGT theo quy định.

...”

“Về kê khai nộp thuế:

...

- Đối với đại lý: đại lý kê khai thuế GTGT và hạch toán doanh thu tính thuế TNDN đối với phí dịch vụ đại lý được hưởng.

Đại lý không phải kê khai thuế GTGT và không phải hạch toán doanh thu tính thuế TNDN đối với: Khoản tiền vé của VNA nếu đại lý bán đúng giá quy định của VNA theo hợp đồng ký giữa VNA với đại lý; các khoản thu hộ để trả các đơn vị khác ngoài VNA tương ứng nội dung (1) và nội dung (2) trên hóa đơn của đại lý lập và giao cho khách mua vé.

...”

Căn cứ hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại công văn số 3270/TCT-DNL ngày 04/10/2013;

Trường hợp Công ty là đại lý bán vé máy bay đúng giá quy định của Hàng không Quốc gia Việt Nam (Vietnam Airlines -VNA) và hưởng phí dịch vụ trong khung quy định của VNA, theo văn thư số 3630/TCTHK-CNMN ngày 30/10/2015 của Chi nhánh Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP Khu vực Miền Nam gửi các đại lý bán vé máy bay của VNA: từ ngày 01/01/2016 VNA không còn ủy nhiệm cho đại lý xuất hóa đơn của VNA cho khách hàng mà đại lý phải xuất hóa đơn trực tiếp cho khách hàng thì Công ty lập và giao cho khách mua

vé của VNA, nội dung hóa đơn thực hiện theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại công văn số 994/TCT-DNL nêu trên.

Trường hợp Công ty sử dụng hóa đơn đã in theo mẫu đính kèm thì nội dung trên hóa đơn có thể được ghi như sau:

- (1) Khoản tiền vé của VNA (chưa có thuế GTGT);
- (2) Thuế suất thuế GTGT trên giá vé: % Tiền thuế GTGT :
- (3) Các khoản thu hộ để trả công ty khác ngoài VNA (đã bao gồm tiền dịch vụ và tiền thuế GTGT);
- (4) Phí dịch vụ của đại lý (chưa có thuế GTGT);
- (5) Thuế suất thuế GTGT trên phí dịch vụ: % Tiền thuế GTGT:
- (6) Cộng tiền hàng (1) + (3) + (4);
- (7) Dòng thuế suất thuế GTGT in trên hóa đơn: không ghi, gạch chéo;
- (8) Tiền thuế GTGT (2) + (5);
- (9) Tổng cộng tiền thanh toán = (6) + (8).

Khi kê khai nộp thuế GTGT Công ty là đại lý bán vé máy bay chỉ kê khai doanh thu phí dịch vụ (4) và tiền thuế GTGT của phí dịch vụ (5), doanh thu kê khai nộp thuế TNDN là phí dịch vụ của đại lý chưa có thuế GTGT (4).

Về việc lập hóa đơn: đối với khách hàng mua lẻ (1 vé/khách) nếu có tổng giá thanh toán dưới 200.000 đồng và người mua không yêu cầu lập và giao hóa đơn thì Công ty không phải lập hóa đơn cho từng khách hàng, Công ty thực hiện lập bảng kê và lập hóa đơn theo hướng dẫn tại Điều 18 Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Trường hợp bán vé máy bay cho khách lẻ có tổng giá thanh toán trên 200.000 đồng hoặc bán cho khách hàng mua vé máy bay từ Công ty để bán lại Công ty phải lập hóa đơn GTGT giao cho khách hàng theo quy định (không phụ thuộc vào thỏa thuận thanh toán giữa Công ty và khách hàng).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận: Mr. A
- Nhu trên:
- Phòng KTT số 3;
- Phòng PC;
- Lực (VT; THET).
3021 - 8182965/15 B.Hàng

KT: CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Trần Thị Lê Nga

